



FILE 20220521 215444 FILE 20211228 192446 Kinh tế chính trị MAC Lenin

Kinh tế chính trị mác-lênin (Trường Đại học Cần Thơ)



Scan to open on Studocu

TRẮC NGHIỆM KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC – LÊNIN

Câu 1: Thuật ngữ khoa học *Kinh tế chính trị* được xuất hiện vào thời gian nào?

- A. Thé kỷ thứ XV
- B. Thé kỷ thứ XVI
- C. Cuối thé kỷ XVII
- D. Đầu thé kỷ thứ XVII**

Câu 2: Kinh tế chính trị Mác - Lênin có mấy chức năng cơ bản?

- A. Năm
- B. Sáu
- C. Ba
- D. Bốn**

Câu 3: Mục đích nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác – Lênin là gì?

- A. Chỉ quy về quan hệ sở hữu, quan hệ tổ chức quản lý, quan hệ phân phối thu nhập
- B. Quá trình sản xuất, phân phối, trao đổi, tiêu dùng trong phương thức sản xuất mà các quan hệ đó hình thành và phát triển
- C. Phát huy tác dụng thông qua hoạt động kinh tế của con người
- D. Là để nhằm tìm ra những quy luật kinh tế chi phối sự vận động và phát triển của phương thức sản xuất**

Câu 4: Trong các phương pháp nghiên cứu Kinh tế chính trị Mác – Lênin, phương pháp nào quan trọng nhất?

- A. Phân tích và tổng hợp
- B. Mô hình hóa
- C. Điều tra thống kê
- D. Trừu tượng hóa khoa học**

Câu 5: Kinh tế chính trị Mác - Lênin đã kế thừa và phát triển trực tiếp thành tựu tư tưởng nào?

- A. Chủ nghĩa trọng thương
- B. Chủ nghĩa trọng nông
- C. Kinh tế chính trị tầm thường
- D. Kinh tế chính trị cổ điển Anh**

Câu 6: Đối tượng nghiên cứu của Kinh tế chính trị Mác – Lênin là gì?

- A. Là sự sản xuất của cải vật chất và trao đổi buôn bán trong phương thức sản xuất mà các quan hệ đó hình thành và phát triển
- B. Là quá trình sản xuất, phân phối, trao đổi, tiêu dùng trong đó quan hệ xã hội sản xuất giữa người với người trong phương thức sản xuất được hình thành và phát triển
- C. Nghiên cứu toàn bộ kiến trúc thượng tầng, cơ sở hạ tầng, các quy luật kinh tế - chính trị - xã hội và quá trình sản xuất, phân phối, trao đổi, tiêu dung trong phương thức sản xuất được hình thành và phát triển
- D. Là các quan hệ xã hội của sản xuất và trao đổi mà các quan này được đặt trong sự liên biện chứng với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và kiến trúc thượng tầng của phương thức sản xuất nhất định**

Câu 7: Phương pháp trừu tượng hóa khoa học là gì?

- A. Gạt bỏ những bộ phận phức tạp của đối tượng nghiên cứu**

- B. Gạt bỏ các hiện tượng ngẫu nhiên, bì ngoài, chỉ giữ lại những mối liên hệ phổ biến mang tính bản chất
- C. Quá trình đi từ cụ thể đến trừu tượng và ngược lại, từ trừu tượng đến cụ thể
- D. Cách thức thực hiện nghiên cứu bằng cách gạt bỏ những yếu tố ngẫu nhiên, những hiện tượng tạm thời xảy ra trong các hiện tượng quá trình nghiên cứu để tách ra được những hiện tượng bền vững, mang tính điển hình, ổn định của đối tượng nghiên cứu**

Câu 8: Để xem xét, giải thích nguồn gốc sâu xa của các hiện tượng kinh tế - xã hội phải xuất phát từ yếu tố nào?

- A. Hệ tư tưởng của giai cấp
- B. Các hoạt động kinh tế**
- C. Truyền thống lịch sử
- D. Ý thức xã hội**

Câu 9: Chức năng phương pháp luận của Kinh tế chính trị Mác – Lênin thể hiện nội dung gì?

- A. Là cơ sở khoa học lý luận để nhận diện và định vị vai trò, trách nhiệm sáng tạo cao cả của chủ thể
- B. Gạt bỏ các hiện tượng ngẫu nhiên, bì ngoài, chỉ giữ lại những mối liên hệ phổ biến mang tính bản chất
- C. Quá trình đi từ cụ thể đến trừu tượng và ngược lại
- D. Là nền tảng lý luận khoa học cho việc tiếp cận các khoa học kinh tế khác**

Câu 10: Chức năng tư tưởng của Kinh tế chính trị Mác – Lênin thể hiện nội dung gì?

- A. Gạt bỏ các hiện tượng ngẫu nhiên, bì ngoài, chỉ giữ lại những mối liên hệ phổ biến mang tính bản chất, quá trình đi từ cụ thể đến trừu tượng và ngược lại
- B. Cung cấp những phạm trù kinh tế cơ bản, bản chất, phát hiện và nhận diện các quy luật kinh tế của nền kinh tế thị trường làm cơ sở lý luận cho việc nhận thức các hiện tượng kinh tế mang tính biểu hiện trên bề mặt xã hội
- C. Là nền tảng lý luận cho các khoa học kinh tế ngành; là cơ sở lý luận cho các khoa học nằm giáp ranh giữa các tri thức các ngành khác nhau
- D. Góp phần xây dựng thế giới quan khoa học cho những chủ thể có mong muốn xây dựng một chế độ xã hội tốt đẹp, hướng tới giải phóng con người, xóa bỏ dần những áp bức, bất công giữa con người với con người**

Câu 11: Chức năng thực tiễn của Kinh tế chính trị Mác – Lênin thể hiện nội dung gì?

- A. Góp phần xây dựng thế giới quan khoa học cho những chủ thể có mong muốn xây dựng một chế độ xã hội tốt đẹp, hướng tới giải phóng con người, xóa bỏ dần những áp bức, bất công giữa con người với con người
- B. Cung cấp những phạm trù kinh tế cơ bản, bản chất, phát hiện và nhận diện các quy luật kinh tế của nền kinh tế thị trường làm cơ sở lý luận cho việc nhận thức các hiện tượng kinh tế mang tính biểu hiện trên bề mặt xã hội
- C. Là nền tảng lý luận cho các khoa học kinh tế ngành; là cơ sở lý luận cho các khoa học nằm giáp ranh giữa các tri thức các ngành khác nhau
- D. Cải tạo thực tiễn, thúc đẩy văn minh của xã hội, tạo động lực để thúc đẩy từng cá nhân và xã hội không ngừng sáng tạo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của toàn xã hội**

Câu 12: Ai là người đầu tiên đưa ra khái niệm Kinh tế chính trị?

- A. Th.Mun
- B. F.Quesnay
- C. W.Petty
- D. A.de Montchrestien**

Câu 13: Ai là người được C.Mác coi là cha đẻ của Kinh tế học cổ điển?

- A. A.de Montchrestien**

- B. F.Quesnay
- C. T.R.Malthus
- D. W.Petty**

Câu 14: Ai là người được coi là nhà kinh tế thời kỳ công trường thủ công?

- A. W.Petty
- B. D.Ricardo
- C. A.S.Serra
- D. A.Smith**

Câu 15: D.Ricardo là nhà kinh tế của thời kỳ nào?

- A. Thời kỳ tích lũy nguyên thủy Tư bản chủ nghĩa
- B. Thời kỳ hiệp tác giản đơn
- C. Thời kỳ công trường thủ công
- D. Thời kỳ đại công nghiệp cơ khí**

Câu 16: Bản chất khoa học và cách mạng của Kinh tế chính trị Mác – Lênin thể hiện ở chức năng nào?

- A. Góp phần xây dựng thế giới quan cách mạng của giai cấp công nhân
- B. Tạo niềm tin vào thắng lợi trong cõi đâu tranh xóa bỏ áp bức bóc lột
- C. Là vũ khí tư tưởng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội
- D. Nhận thức, tư tưởng, thực tiễn và phương pháp luận**

Câu 17: Quá trình phát triển tư tưởng kinh tế của loài người có thể được mô tả mấy giai đoạn?

- A. Ba giai đoạn
- B. Bốn giai đoạn
- C. Năm giai đoạn
- D. Hai giai đoạn**

Câu 18: Thể nào là sản xuất tự cung tự cấp?

- A. Là sản phẩm của lao động cỏ thể thỏa mãn nhu cầu nào đó của con người thông qua mua bán
- B. Sản xuất có tính mở
- C. Sản xuất – phân phối – trao đổi – tiêu dung
- D. Là một kiểu tổ chức kinh tế trong đó những sản phẩm được sản xuất ra nhằm ục đích thỏa mãn nhu cầu tiêu dung của bản thân người sản xuất**

Câu 19: Quá trình sản xuất là sự kết hợp của các yếu tố nào?

- A. Sức lao động với công cụ lao động
- B. Lao động với tư liệu lao động
- C. Sức lao động với đối tượng lao động và tư liệu lao động
- D. Lao động với đối tượng lao động và tư liệu lao động**

Câu 20: Các phương thức sản xuất nối tiếp nhau trong lịch sử theo trình tự nào?

Công sản nguyên thủy – chiếm hữu nô lệ - phong kiến – tư bản – chủ nghĩa cộng sản

Câu 21: Hàng hóa là gì?

- A. Là sản phẩm của lao động để thỏa mãn nhu cầu của con người
- B. Là sản phẩm được mua bán trên thị trường
- C. Là sản phẩm dùng để trao đổi với người khác
- D. Sản phẩm của lao động có thể thỏa mãn một nhu cầu nào đó của con người thông qua trao đổi, mua – bán**

Câu 22: Sản phẩm của lao động có thể thỏa mãn một nhu cầu nào đó của con người thông qua trao đổi, mua – bán được gọi là gì?

- A. Trao đổi hàng hóa
- B. Giá trị hàng hóa
- C. Thương hiệu hàng hóa
- D. Hàng hóa**

Câu 23: Cơ sở chung của quan hệ trao đổi giữa các hàng hóa là gì?

- A. Là công dụng của hàng hóa
- B. Là sự khan hiếm của hàng hóa
- C. Là sở thích của người tiêu dùng
- D. Là hao phí lao động kết tinh trong hàng hóa**

Câu 24: Trong các yếu tố sau đây, yếu tố nào là nguồn gốc của giá trị hàng hóa?

- A. Máy móc, nhà xưởng
- B. Đất đai
- C. Kỹ thuật, công nghệ sản xuất
- D. Lao động của con người**

Câu 25: Trong các yếu tố sau đây, yếu tố nào được xác định là thực thể giá trị hàng hóa?

- A. Lao động cụ thể
- B. Lao động phức tạp
- C. Lao động giản đơn
- D. Lao động trừu tượng**

Câu 26: Giá trị hàng hóa được tạo ra từ đâu?

- A. Từ lưu thông
- B. Cả sản xuất và lưu thông
- C. Từ những kết quả phát minh
- D. Từ sản xuất**

Câu 27: Có một loại hàng hóa đặc biệt gì được tách ra làm vật ngang giá chung cho tất cả các hàng hóa?

- A. Kim cương
- B. Đôla
- C. Thẻ tín dụng
- D. Tiền tệ**

Câu 28: Giá trị của hàng hóa được biểu hiện bằng một lượng tiền nhất định được gọi là gì?

- A. Giá trị lao động
- B. Vàng
- C. Đôla
- D. Giá cả hàng hóa**

Câu 29: Khi tiền tệ là thước đo giá trị; là phương tiện lưu thông; là phương tiện cất trữ; là phương tiện thanh toán; tiền tệ thế giới, những nội dung đó gọi là gì?

- A. Bản chất của tiền tệ
- B. Nguồn gốc của tiền tệ
- C. Quy luật lưu thông tiền tệ
- D. Chức năng của tiền tệ**

Câu 30: Hàng hóa là sản phẩm của lao động có thể thỏa mãn nhu cầu nào đó của con người thông qua yếu tố nào?

- A. Các hình thức quảng cáo
- B. Lao động sản xuất
- C. Tiêu dùng
- D. Trao đổi, mua – bán**

Câu 31: Hiện tượng thừa tiền trong lưu thông được gọi là gì?

- A. Khủng hoảng kinh tế
- B. Bội chi ngân sách
- C. Mất cân đối thanh toán
- D. Lạm phát**

Câu 32: Nền kinh tế thị trường có mấy ưu thế?

- A. Bốn
- B. Bảy
- C. Năm
- D. Ba**

Câu 33: Thời gian lao động hao phí để sản xuất ra hàng hóa của từng người sẽ tạo ra giá trị gì?

- A. Giá trị cần thiết của hàng hóa
- B. Giá trị trao đổi của hàng hóa
- C. Giá trị sử dụng của hàng hóa
- D. Giá trị cá biệt của hàng hóa**

Câu 34: Thế nào là phân công lao động xã hội?

- A. Là chia nhỏ quá trình sản xuất, mỗi người chuyên đảm nhận một công đoạn
- B. Là phân công diễn ra trong đơn vị sản xuất
- C. Là sự chuyên môn hóa nhất định đối với người sản xuất
- D. Là phân công của xã hội về lao động hình thành những ngành, nghề sản xuất khác nhau; là sự chuyên môn hóa nhất định đối với người sản xuất**

Câu 35: Điều kiện ra đời và tồn tại của sản xuất hàng hóa là gì?

- A. Nhu cầu trao đổi trong xã hội tăng lên
- B. Phân công lao động trong các gia đình xuất hiện
- C. Chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
- D. Phân công lao động xã hội và sự tách biệt về kinh tế giữa các chủ thể sản xuất**

Câu 36: Giá trị sử dụng của hàng hóa là gì?

- A. Lao động xã hội của người sản xuất hàng hóa kết tinh trong hàng hóa
- B. Giá trị trao đổi công dụng của sản phẩm
- C. Tỉ lệ trao đổi giữa các hàng hóa có giá trị sử dụng khác nhau
- D. Công dụng của vật phẩm, có thể thỏa mãn nhu cầu nào đó của con người**

Câu 37: Vì sao hàng hóa có hai thuộc tính là giá trị sử dụng và giá trị?

- A. Vì có lao động giản đơn và lao động phức tạp
- B. Do giá cả, giá trị và do lao động quá khứ và lao động sống của hàng hóa quy định
- C. Vì nhu cầu trong trao đổi mua – bán làm cho hàng hóa có giá cả và giá trị
- D. Vì lao động sản xuất hàng hóa có tính hai mặt: lao động cụ thể và lao động phức tạp**

Câu 38: Thế nào là lao động cụ thể?

- A. Là những lao động có thể quan sát được, nhìn thấy được
- B. Là những lao động ngành nghề
- C. Là hoạt động có mục đích của con người
- D. Là những lao động ngành nghề cụ thể, có mục đích riêng, đối tượng riêng, thao tác riêng và kết quả riêng**

Câu 39: Hoạt động chỉ sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất kinh doanh nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận được gọi là gì?

- A. Độc quyền kinh tế**

- B. Tạo thương hiệu, uy tín trong kinh tế
- C. Mục đích của cạnh tranh
- D. Cạnh tranh**

Câu 40: Quy luật cạnh tranh chỉ phói mạnh mẽ nhất trong nền kinh tế nào?

- A. Kinh tế tự nhiên
- B. Kinh tế tự cung, tự cấp
- C. Kinh tế bao cấp
- D. Kinh tế hàng hóa**

Câu 41: Trong nền kinh tế hàng hóa, cạnh tranh không nhầm vào yếu tố nào?

- A. Tạo ưu thế về khoa học và công nghệ ✓
- B. Tạo thị trường nguyên nhiên vật liệu ✓
- C. Thu hút nguồn vốn, lao động chất lượng cao ✓
- D. Tạo thị trường độc quyền**

Câu 42: Hàng hóa, tiền tệ, người mua, người bán là các nhân tố cơ bản của yếu tố gì?

- A. Thị trường tự do
- B. Thị trường dịch vụ
- C. Thị trường ngoại hối
- D. Thị trường**

Câu 43: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam hiện nay có mấy khuyết tật?

- A. Chín
- B. Bảy
- C. Năm
- D. Ba**

Câu 44: Sản phẩm quần áo được nhà sản xuất bán ra thị trường gọi là gì?

- A. Hàng hóa dịch vụ hữu hình
- B. Hàng hóa dịch vụ
- C. Hàng hóa dịch vụ vô hình
- D. Hàng hóa hữu hình**

Câu 45: Người mua xe máy đã mua giá trị nào của hàng hóa này?

- A. Giá trị
- B. Giá trị trao đổi
- C. Giá cả
- D. Giá trị sử dụng**

Câu 46: Người X sản xuất 1 mét vải hết thời gian cá biệt là 3 giờ, trong khi thời gian lao động xã hội cần thiết là 3 giờ. Vậy người X muốn có lãi thì phải làm cho thời gian lao động cá biệt của mình phải như thế nào?

- A. Tương đương thời gian lao động xã hội cần thiết
- B. Cao hơn thời gian lao động xã hội cần thiết
- C. Bằng với thời gian lao động xã hội cần thiết
- D. Thấp hơn thời gian lao động xã hội cần thiết**

Câu 47: Người ta bán một mét vải được 100.000 đồng và mua một ấm đun nước điện hết 100.000 đồng. Vậy căn cứ vào đâu để xác định được giá cả của những mặt hàng trên?

- A. Quan hệ cung cầu trên thị trường
- B. Công dụng của hàng hóa
- C. Tỷ giá hối đoái
- D. Thời gian lao động đã hao phí để sản xuất ra hàng hóa đó**

Câu 48: Biểu hiện nào sau đây có lợi cho người mua hàng hóa?

- A. Cung nhỏ hơn cầu
- B. Cung bằng cầu
- C. Cung tương đương cầu
- D. Cung lớn hơn cầu**

Câu 49: Mất trái của cạnh tranh trong nền kinh tế hàng hóa?

- A. Làm cho khoa học – công nghệ phát triển
- B. Khai thác tối đa mọi nguồn lực
- C. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế
- D. Kích thích chủ thể kinh tế dung các thủ đoạn để thu lợi nhuận nhiều hơn**

Câu 50: Thị trường hàng hóa cuối năm 2019 cho biết: Mỹ đang cần 1000 tấn cá Tra ướp khô theo tiêu chuẩn Quốc tế với mức giá 200 USD/1kg. Vậy thời điểm đó, thị trường đang thực hiện chức năng gì?

- A. Thừa nhận
- B. Điều tiết sản xuất
- C. Thông tin
- D. Kích thích tiêu dùng**

Câu 51: Tại sao khi cung nhỏ hơn cầu, số lượng người mua giảm xuống?

- A. Vì nhu cầu người mua giảm
- B. Vì giá cả hàng hóa giảm
- C. Vì chất lượng hàng hóa giảm
- D. Vì giá cả hàng hóa tăng**

Câu 52: Nếu quy luật Cung – Cầu không còn điều tiết được quan hệ giữa cung và cầu hàng hóa trên thị trường. Khi cung lớn hơn cầu thì hàng hóa như thế nào?

- A. Không có giá trị chỉ có giá cả
- B. Giá cả ngang bằng giá trị
- C. Giá cả cao hơn giá trị
- D. Giá cả thấp hơn giá trị**

Câu 53: Nếu quy luật Cung – Cầu không còn điều tiết được quan hệ giữa cung và cầu hàng hóa trên thị trường. Khi cung nhỏ hơn cầu thì hàng hóa như thế nào?

- A. Không có giá trị chỉ có giá cả
- B. Giá cả ngang bằng giá trị
- C. Giá cả thấp hơn giá trị
- D. Giá cả cao hơn giá trị**

Câu 54: Thế nào là sản xuất hàng hóa?

- A. Là một kiểu tổ chức kinh tế trong đó những sản phẩm được sản xuất ra nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng của bản thân người sản xuất
- B. Quá trình tái sản xuất chỉ gồm có hai khâu: sản xuất – tiêu dùng
- C. Kỹ thuật sản xuất ngày càng phát triển; giao lưu kinh tế, văn hóa giữa các vùng, các miền và giao lưu quốc tế ngày càng mở rộng
- D. Là một kiểu tổ chức kinh tế - xã hội, trong đó những sản phẩm được sản xuất ra để trao đổi, mua bán; sản xuất và toàn bộ quá trình tái sản xuất đều gắn với thị trường; kỹ thuật sản xuất ngày càng phát triển; giao lưu kinh tế, văn hóa giữa các vùng, các miền và giao lưu quốc tế ngày càng mở rộng**

Câu 55: Quan hệ tỷ lệ về lượng trong trao đổi giữa các hàng hóa với nhau do cái gì quy định?

- A. Do tính hữu ích của hàng hóa
- B. Do quan hệ cung cầu
- C. Do ngẫu nhiên

D. Do giá trị nội tại của hàng hóa

Câu 56: Tính hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa: lao động cụ thể và lao động trừu tượng, ai là người đầu tiên phát hiện ra?

- A. D.Ricardo
- B. Ph.Ăngghen
- C. V.I.Lênin
- D. C.Mác**

Câu 57: Lượng giá trị của hàng hóa nhiều hay ít, cao hay thấp, được xác định như thế nào?

- A. Xác định bằng thời gian lao động cá biệt
- B. Xác định bằng thời gian lao động xã hội cần thiết
- C. Xác định bằng thời gian lao động xã hội cần thiết và thời gian lao động cá biệt
- D. Xác định bằng thời gian lao động giản đơn trung bình xã hội cần thiết**

Câu 58: Thế nào là lao động giản đơn?

- A. Lao động của những người nông dân, thợ thủ công cá thể
- B. Lao động trong thời kỳ hiệp tác giản đơn
- C. Lao động sử dụng những công cụ lao động giản đơn
- D. Lao động không đòi hỏi có quá trình đào tạo một cách có hệ thống, chuyên sâu về chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng, nghiệp vụ cũng có thể thao tác được**

Câu 59: Điểm giống nhau giữa tăng năng suất lao động và tăng cường độ lao động?

- A. Đều làm giảm giá trị của một đơn vị hàng hóa
- B. Đều làm tăng lượng lao động hao phí trong một đơn vị thời gian
- C. Đều gắn với tiến bộ kỹ thuật – công nghệ
- Đều làm tăng thêm lượng sản phẩm được sản xuất ra trong một đơn vị thời gian

Câu 60: Câu nói: “Những thời đại kinh tế khác nhau không phải ở chỗ chúng sản xuất ra cái gì, mà là ở chỗ chúng sản xuất bằng cách nào, với những tư liệu lao động nào” là của ai?

- A. A.Smith
- B. D.Ricardo
- C. Ph.Ăngghen
- D. C.Mác**

Câu 61: Nội dung cuộc đại phân công lao động xã hội lần thứ nhất thuộc lĩnh vực nào?

- A. Tiêu thủ công nghiệp tách khỏi nông nghiệp
- B. Công nghiệp tách khỏi nông nghiệp
- C. Ngành thương nghiệp ra đời
- D. Trồng trọt tách khỏi chăn nuôi**

Câu 62: Nội dung cuộc đại phân công lao động xã hội lần thứ hai thuộc lĩnh vực nào?

- A. Đại công nghiệp tách khỏi nông nghiệp
- B. Trồng trọt tách khỏi chăn nuôi
- C. Ngành thương nghiệp ra đời
- D. Thủ công nghiệp tách khỏi nông nghiệp**

Câu 63: Nội dung cuộc đại phân công lao động xã hội lần thứ ba thuộc lĩnh vực nào?

- A. Trồng trọt tách khỏi chăn nuôi
- B. Thủ công nghiệp tách khỏi nông nghiệp
- C. Công nghiệp tách khỏi nông nghiệp
- D. Ngành thương nghiệp ra đời**

Câu 64: Cạnh tranh không lành mạnh sẽ dẫn đến hệ quả gì?

- A. Kích thích sản xuất phát triển
- B. Thúc đẩy đầu tư, nâng cao chất lượng sản phẩm
- C. Tăng năng suất lao động, cải thiện đời sống nhân dân
- D. Làm tổn hại môi trường, làm rối loạn thị trường**

Câu 65: Căn cứ vào đâu để Nhà nước điều tiết đủ lượng tiền Việt Nam đồng trong lưu thông hàng hóa dịch vụ trên thị trường?

- A. Nhu cầu của người sản xuất và người tiêu dùng
- B. Số lần chu chuyển của đồng tiền trong lưu thông
- C. Tổng khối lượng hàng hóa, dịch vụ trong một thời điểm nhất định
- D. Tổng giá trị hàng hóa trong một thời điểm nhất định**

Câu 66: Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến giá thịt lợn năm 2019 trên thị trường tăng cao?

- A. Đồng tiền Việt Nam mất giá trong quan hệ hối đoái
- B. Chất lượng lợn thịt nội địa không đảm bảo
- C. Chất lượng lợn tự phát, dẫn đến vượt quá cầu của thị trường
- D. Dịch bệnh của lợn bùng phát, dẫn đến cung nhỏ hơn cầu của thị trường**

Câu 67: Thời gian hao phí để sản xuất sản phẩm: X = 4 giờ; Y = 5 giờ; Z = 4 giờ, S = 4.6 giờ, Q = 4.8 giờ, trong khi thời gian lao động xã hội cần thiết là 4.8 giờ thì sản phẩm nào có thể trao đổi được với nhau?

Sản phẩm X và Z

Câu 68: Phương hướng cơ bản và lâu dài để tăng sản phẩm cho xã hội?

- A. Tăng cường độ lao động
- B. Kéo dài thời gian lao động
- C. Mở rộng quy mô sản xuất và nâng cao trình độ khoa học công nghệ
- E. Tăng năng suất lao động**

Câu 69: Tỷ lệ giữa lao động phức hợp và lao động giản đơn tăng lên có ảnh hưởng như thế nào đến lượng giá trị được tạo ra trong một đơn vị thời gian?

- A. Giữ nguyên không đổi
- B. Giảm xuống
- C. Tăng lên nhưng phải gắn với tiến bộ công nghệ
- D. Tăng lên**

Câu 70: Quan hệ lưu thông hàng hóa theo công thức H-T-H, là của nền kinh tế nào?

- A. Phân phối đa cấp
- B. Bao cấp – quan liêu
- C. Hàng hóa thị trường Tư bản
- E. Hàng hóa giản đơn**

Câu 71: Quan hệ lưu thông hàng hóa theo công thức T-H-T', là của nền kinh tế nào?

- A. Kế hoạch hóa XHCN
- B. Bao cấp – quan lieu
- C. Hàng hóa giản đơn
- H. Hàng hóa thị trường Tư bản**

Câu 72: Học thuyết kinh tế nào của C.Mác được coi là *hòn đá tảng*?

- A. Học thuyết giá trị lao động
- B. Học thuyết tích lũy tư bản
- C. Học thuyết tái sản xuất tư bản
- D. Học thuyết giá trị thặng dư**

Câu 73: Chọn phương án đúng nhất chỉ công thức chung của tư bản?

- A. H-T-H'
- B. T-SX-T'
- C. H-T-H'
- D. T-H-T'**

Câu 74: Hàng hóa sức lao động mang yếu tố gì?

- A. Tinh thần và vật chất
- B. Vật chất và lịch sử
- C. Tinh thần và tự do
- D. Tinh thần và lịch sử**

Câu 75: Nhận định nào sau đây là đúng nhất khi nói về hàng hóa sức lao động?

- A. Lao động trong lĩnh vực mua bán hàng hóa
- B. Như là một tiêu thương bỏ sức lao động để buôn bán hàng hóa
- C. Là sự đổi công lao động qua lại trong nền kinh tế hàng hóa tiền tệ
- D. Giá trị sử dụng của nó có khả năng tạo ra giá trị mới**

Câu 76: Giá trị thặng dư là gì?

- A. Là phần lao động được trả công của công nhân
- B. Là toàn bộ phần lao động của công nhân
- C. Là lao động sáng tạo của công nhân
- D. Là phần lao động không công của công nhân**

Câu 77: Tỷ suất giá trị thặng dư (m') là gì?

- A. Tỷ lệ phần trăm giữa lượng giá trị thặng dư và lượng tư bản bất biến
- B. Tỷ lệ phần trăm giữa lượng tư bản bất biến và lượng tư bản khả biến
- C. Tỷ lệ phần trăm giữa lượng giá trị thặng dư và lượng tư bản khả biến**
- D. Tỷ lệ phần trăm giữa lượng sản phẩm và lượng tư bản khả biến**

Câu 78: Khối lượng giá trị thặng dư (M) được tính bằng công thức nào?

$$\boxed{M = m' \cdot V}$$

Câu 79: Bản chất của tiền công trong chủ nghĩa tư bản là gì?

- A. Giá cả hàng hóa lao động
- B. Giá cả của lao động
- C. Giá cả của hàng hóa
- D. Giá cả của hàng hóa sức lao động**

Câu 80: Hai hình thức tiền công cơ bản trong chủ nghĩa tư bản là gì?

- A. Tiền công theo thời gian và tiền công theo định mức lao động
- B. Tiền công theo giờ và tiền công theo kỹ năng lao động
- C. Tiền công theo tháng và tiền công theo năng suất lao động
- D. Tiền công theo thời gian và tiền công theo sản phẩm**

Câu 81: Hình thức nào không phải biểu hiện của giá trị thặng dư?

- A. Lợi nhuận
- B. Lợi tức
- C. Địa tô
- D. Tiền lương**

Câu 82: Giá trị sức lao động được đo lường gián tiếp bằng giá trị nào?

Giá trị những tư liệu tiêu dùng để nuôi sống người lao động

Câu 83: Giá trị sử dụng của hàng hóa sức lao động khi sử dụng sẽ có giá trị như thế nào?

Giá trị mới lớn hơn giá trị bản thân của nó

Câu 84: Nguồn gốc của tập trung tư bản là gì?

- A. Các tư bản công nghiệp trong xã hội
- B. Tư bản cá biệt của các nước
- C. Các tư bản thương nghiệp và công nghiệp trong xã hội
- D. Các tư bản cá biệt có sẵn trong xã hội**

Câu 85: Giá trị hàng hóa được viết bằng công thức nào?

$$G = k + p \quad K = C + v.$$

Câu 86: Để có giá trị thặng dư tuyệt đối trong quá trình sản xuất nhà tư bản làm gì?

Kéo dài ngày lao động hoặc tăng cường độ lao động

Câu 87: Để có giá trị thặng dư tương đối, trong quá trình sản xuất nhà tư bản làm gì?

Tăng năng suất lao động, làm rút ngắn thời gian lao động cần thiết

Câu 88: Điều kiện biến sức lao động thành hàng hóa sức lao động là gì?

Người lao động phải được tự do; người lao động không có tư liệu sản xuất

Câu 89: Theo quan điểm của C.Mác, giá trị sử dụng của hàng hóa sức lao động được coi là gì?

Chìa khóa để giải quyết mâu thuẫn công thức chung của tư bản

Câu 90: Công thức chung của tư bản phản ánh điều gì?

Mục đích của sản xuất, lру thông tư bản là giá trị và giá trị thặng dư

Câu 91: Chọn phương án đúng nhất, chỉ sức lao động?

{ Toàn bộ những năng lực về thể chất và tinh thần tồn tại trong cơ thể, trong một con người đang sống, và được người đó đem ra vận dụng mỗi khi sản xuất ra một giá trị sử dụng nào đó

Câu 92: Tư bản bất biến (c) được hiểu như thế nào?

Là giá trị tư liệu sản xuất, giá trị của nó không thay đổi sau quá trình sản xuất

Câu 93: Tư bản khả biến (v) được hiểu như thế nào?

Là giá trị sức lao động, giá trị của nó được tăng lên sau quá trình sản xuất

Câu 94: Để cho tiền biến thành tư bản phải có điều kiện gì?

{ Phải tích lũy được một lượng tiền lớn; tiền phải được đưa vào kinh doanh tư bản với mục đích thu giá trị thặng dư

Câu 95: Nguồn gốc chủ yếu của tích lũy tư bản là gì?

Giá trị thặng dư

Câu 96: Tích tu tư bản là gì?

Quá trình tăng quy mô của tư bản cá biệt bằng cách tư bản hóa một phần giá trị thặng dư

Câu 97: Tập trung tư bản là gì?

Quá trình liên kết, hợp nhất các tư bản cá biệt trong xã hội thành một tư bản lớn hơn

Câu 98: Tuần hoàn của tư bản công nghiệp là sự thống nhất của ba hình thái tuần hoàn nào?

Tư bản tiền tệ; tư bản sản xuất và tư bản hàng hóa

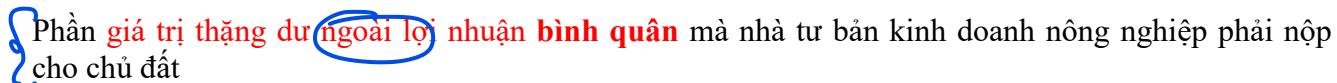
Câu 99: Tỷ suất lợi nhuận (p') là gì?

Tỷ lệ phần trăm giữa tổng giá trị thặng dư và toàn bộ tư bản ứng trước

Câu 100: Lợi nhuận bình quân là gì?

Lợi nhuận bằng nhau của những lượng vốn tư bản đầu tư bằng nhau khi đầu tư vào các ngành khác nhau

Câu 101: Địa tô tư bản là gì?

 Phản giá trị thặng dư ngoài lợi nhuận bình quân mà nhà tư bản kinh doanh nông nghiệp phải nộp cho chủ đất

Câu 102: Địa tô tư bản chủ nghĩa có các hình thức cơ bản nào?

Địa tô chênh lệch; địa tô độc quyền

Câu 103: Khủng hoảng kinh tế trong chủ nghĩa tư bản theo chu kỳ nào?

Khủng hoảng – tiêu điêu – phục hồi – hung thịch

Câu 104: Theo C.Mác, địa tô chênh lệch I là gì?

Là địa tô thu được trên những loại ruộng đất có điều kiện tự nhiên thuận lợi

Câu 105: Theo C.Mác, địa tô chênh lệch II là gì?

Là địa tô có được do thâm canh, tăng năng suất

Câu 106: Theo C.Mác, địa tô tuyệt đối là gì?

Nhà tư bản đi thuê đất phải trả cho chủ đất, dù thuê mướn bất kỳ loại ruộng đất nào

Câu 107: Điểm giống nhau giữa địa tô chênh lệch và địa tô tuyệt đối là gì?

Có nguồn gốc từ giá trị thặng dư

Câu 108: Hao mòn hữu hình là gì?

Là hao mòn vật chất do quá trình sử dụng hoặc do tác động của tự nhiên

Câu 109: Ngày lao động của công nhân gồm hai phần nào?

Thời gian lao động cần thiết và thời gian lao động thặng dư

Câu 110: Căn cứ vào đâu để phân chia tư bản bất biến và tư bản khả biến?

Căn cứ vào vai trò của các bộ phận này trong quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư

Câu 111: Quy luật kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản là gì?

Quy luật giá trị thặng dư

Câu 112: Việc mua bán sức lao động và mua bán nô lệ khác nhau chỗ nào?

Bán sức lao động do chủ thể bán, bán nô lệ do khách thể bán

Câu 113: Cáu tạo hưu cơ của tư bản là gì?

Cáu tạo giá trị của tư bản đồng thời phản ánh sự biến đổi của cáu tạo kỹ thuật

Câu 114: Cáu tạo hưu cơ của tư bản (c/v) là cáu tạo giá trị được quyết định bởi cáu tạo kỹ thuật và phản ánh sự biến đổi của cáu tạo kỹ thuật của tư bản, nếu quan sát qua hình thái hiện vật thì cáu tạo kỹ thuật phản ánh trong mối quan hệ gì?



Tỷ lệ giữa số lượng tư liệu sản xuất và số lượng sức lao động

Câu 115: Tư bản cố định là bộ phận tư bản sẽ như thế nào khi tham gia vào quá trình sản xuất?

Giá trị của nó được chuyển dàn vào sản phẩm mới

Câu 116: Hao mòn tư bản cô định thể hiện ở hai mặt nào?

Hao mòn hữu hình và hao mòn vô hình

Câu 117: Tốc độ chu chuyển của tư bản được đo bằng yếu tố gì?

Số vòng chu chuyển của tư bản trong hai nam

Câu 118: Tỷ suất lợi nhuận được tính theo công thức nào?

$$P' = \frac{p}{c+v} \times 100\%$$

Câu 119: Tỷ suất giá trị thặng dư được tính theo công thức nào?

$$M' = \frac{m'}{v} \times 100\%$$

Câu 120: Trả tiền lương tính theo sản phẩm được căn cứ vào đâu?

+ Tiền lương được trả căn cứ vào số lượng và chất lượng sản phẩm mà người công nhân làm ra

Câu 121: C.Mác nêu ra mấy nhân tố ảnh hưởng tới tỷ suất lợi nhuận?

Bốn ✓

Câu 122: Cảnh tranh giữa các ngành sẽ dẫn đến kết quả gì?

Hình thành lợi nhuận bình quân

Câu 123: Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được thiết lập và phát triển qua các giai đoạn nào?

Chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh và chủ nghĩa tư bản độc quyền

Câu 124: Đến cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, các nước đế quốc (sắp xếp theo thứ tự) có thuộc địa nhiều nhất là những nước nào?

Anh – Nga – Pháp – Mỹ

Câu 125: Có bao nhiêu nguyên nhân xuất hiện độc quyền trong nền kinh tế thị trường?

Sáu ✓

Câu 126: Chủ nghĩa tư bản độc quyền xuất hiện vào thời gian nào?

Cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX ✓

Câu 127: Chủ nghĩa tư bản độc quyền là gì?

Giai đoạn phát triển của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa

Câu 128: Hãy cho biết sự chênh lệch giàu – nghèo mà chủ nghĩa tư bản tạo ra giữa các nước giàu và các nước nghèo trên thế giới hiện nay là bao nhiêu lần?

XO

Câu 129: Có bao nhiêu loại cạnh tranh giữa các tổ chức độc quyền?

Ba ✓

Câu 130: Giá cả độc quyền là gì?

Giá cả do các tổ chức độc quyền áp đặt trong mua và bán hàng hóa

Câu 131: Có mấy đặc điểm của độc quyền trong chủ nghĩa tư bản?

Năm ✓

Câu 132: Ngày nay, xuất khẩu tư bản có mấy biểu hiện mới?

Bản biểu hiện mới

Câu 133: Sự hình thành các tổ chức độc quyền tư bản dựa trên cơ sở nào?

Tích tụ tập trung sản xuất và sự xuất hiện các xí nghiệp quy mô lớn

Câu 134: Do có địa vị độc quyền, trong hoạt động trao đổi mua bán, các tổ chức độc quyền đã làm gì?

Giá cả độc quyền thấp khi mua, cao khi bán

Câu 135: Trong các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác – Lênin, ai là người khái quát về nguyên nhân ra đời của chủ nghĩa tư bản độc quyền bằng câu: "... tự do cạnh tranh để ra tập trung sản xuất và sự tập trung sản xuất này, khi phát triển tới một mức độ nhất định, lại dẫn tới độc quyền"?

V.I.Lênin

Câu 136: Theo chủ nghĩa Mác – Lênin, nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của chủ nghĩa tư bản độc quyền là gì?

{ Sự tập trung sản xuất dưới tác động của cách mạng khoa học công nghệ [cạnh tranh], khủng hoảng kinh tế và tín dụng

Câu 137: Các hình thức độc quyền tư bản phát triển từ thấp đến cao, từ lưu thông sản xuất và tái sản xuất. Hãy xác định trình tự phát triển của các hình thức độc quyền?

Cácten – Xanhđica – Torót – Côngxóocximo – Cônggôlômêrát

Câu 138: Cạnh tranh giữa các tổ chức độc quyền và xí nghiệp ngoài độc quyền nhằm mục đích gì?

Thôn tính các xí nghiệp ngoài độc quyền và chèn ép, chi phối các xí nghiệp ngoài độc quyền

Câu 139: Mục đích của cạnh tranh giữa các ngành là gì?

Nhằm tìm kiếm ngành đầu tư có lợi nhuận cao

Câu 140: Sự phát triển của độc quyền ngân hàng tư bản sẽ dẫn đến hệ quả gì?

Còn lại các ngân hàng lớn có khuynh hướng liên minh

Câu 141: Độc quyền trong nền kinh tế thị trường là gì?

{ Là sự liên minh giữa các doanh nghiệp lớn, nắm trong tay phần lớn việc sản xuất và tiêu thụ một số loại hàng hóa có khả năng định ra giá cả độc quyền nhằm thu lợi nhuận độc quyền cao

Câu 142: Lợi nhuận độc quyền là gì?

{ Là lợi nhuận thu được cao hơn lợi nhuận bình quân, do sự thống trị của các tổ chức độc quyền đem lại

Câu 143: Vai trò mới của ngân hàng trong giai đoạn chủ nghĩa tư bản độc quyền là yếu tố nào?

{ Không chế hoạt động của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa

Câu 144: Chế độ tham dự của tư bản tài chính được thiết lập thông qua yếu tố nào?

Số cổ phiếu không chế để nắm công ty mẹ, con, cháu... ↗

Câu 145: Vì sao trong chủ nghĩa tư bản độc quyền, cạnh tranh không bị thủ tiêu?

Vì cạnh tranh là quy luật khách quan của kinh tế hàng hóa

Câu 146: Sở hữu độc quyền nhà nước trong chủ nghĩa Tư bản là sự kết hợp những yếu tố nào?

Sở hữu nhà nước và sở hữu độc quyền tư nhân

Câu 147: Ngày nay, sự can thiệp của nhà nước tư sản thể hiện vào những khâu nào?

Sản xuất – phân phối – trao đổi – tiêu dùng

Câu 148: V.I.Lênin đã phân tích chủ nghĩa tư bản độc quyền bằng các đặc điểm kinh tế cơ bản nào?

Tập trung sản xuất và các tổ chức độc quyền; tư bản tài chính và bợn đầu sỏ tài chính; xuất khẩu tư bản; phân chia thế giới về kinh tế giữa các tổ chức độc quyền; sự phân chia thế giới về lãnh thổ giữa các cường quốc đế quốc

Câu 149: Cạnh tranh trong nội bộ ngành là gì?

Sự cạnh tranh giữa các nhà sản xuất trong cùng một ngành, sản xuất ra cùng một loại hàng hóa

Câu 150: Khi chủ nghĩa tư bản độc quyền ra đời dẫn đến hậu quả gì?

Làm cho quy luật kinh tế của nền sản xuất hàng hóa và của chủ nghĩa tư bản có biểu hiện mới

Câu 151: Sự kết hợp nhân sự các tổ chức độc quyền và nhà nước, thể hiện trong liên minh nào?

Liên minh giữa tổ chức độc quyền ngân hàng, tổ chức độc quyền công nghiệp và nhà nước

Câu 152: Đâu là những biểu hiện chủ yếu của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước?

Sự kết hợp về nhân sự giữa tổ chức độc quyền và nhà nước; sự hình thành và phát triển sở hữu nhà nước; sự điều tiết kinh tế của nhà nước tư sản

Câu 153: Cơ chế kinh tế của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước là sự dung hợp của yếu tố nào?

Độc quyền tư nhân và sự điều tiết của nhà nước

Câu 154: Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước là sự thống nhất của các quá trình nào?

Kết hợp sức mạnh của tổ chức độc quyền với sức mạnh của nhà nước trong cơ chế thống nhất và nhà nước phụ thuộc vào tổ chức độc quyền

Câu 155: Trong cơ chế phát triển của chủ nghĩa tư bản độc quyền thì nhà nước sẽ thế nào?

Bộ máy nhà nước phụ thuộc vào các tổ chức độc quyền

Câu 156: Bản chất của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước là gì?

Sự kết hợp giữa tổ chức độc quyền tư nhân và nhà nước tư sản

Câu 157: Kinh tế thị trường là gì?

Thành tựu của nền văn minh nhân loại và không đối lập với chủ nghĩa xã hội

Câu 158: Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là đường lối chiến lược nhất quán, là mô hình kinh tế tổng quát trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, sự tất yếu khách quan xuất phát từ mấy lý do cơ bản?

Ba

Câu 159: Căn cứ trực tiếp để xác định các thành phần kinh tế, là căn cứ nào?

Sở hữu về tư liệu sản xuất

Câu 160: Thành phần kinh tế nào dưới đây giữ những ngành, lĩnh vực then chốt của nền kinh tế?

Kinh tế nhà nước

Câu 161: Nghị quyết Hội nghị lần thứ Năm, khóa XXII, ngày 3/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định thành phần kinh tế nào là động lực quan trọng để phát triển kinh tế nước ta hiện nay?

Kinh tế tư nhân

Câu 162: Thành phần kinh tế nào dưới đây chưa được công nhận trong nền kinh tế nước ta hiện nay?

Kinh tế hàng hóa

Câu 163: Nghị quyết Hội nghị lần thứ Năm, khóa XXII, ngày 3/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định thành phần kinh tế nào năm giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa?

Kinh tế nhà nước

Câu 164: Doanh nghiệp thuộc khu vực nào đóng vai trò then chốt trong nền kinh tế nước ta?

Nhà nước

Câu 165: Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đã nêu ra mấy hạn chế trong thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa?

~~Sáu~~

Câu 166: Để hoàn thiện thể chế về sở hữu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam cần phải thực hiện mấy nội dung?

~~Bảy~~

Câu 167: Lợi ích kinh tế trước hết của người lao động là gì?

Tiền công

Câu 168: Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam hiện tại thuộc thành phần kinh tế gì?

Nhà nước

Câu 169: Hợp tác xã vận tải nước ta hiện nay thuộc thành phần kinh tế nào?

Tập thể

Câu 170: Kinh tế cá thể, hộ gia đình ở nước ta hiện nay thuộc thành phần kinh tế gì?

Tư nhân

Câu 171: Trong điều kiện kinh tế thị trường, ở đâu có hoạt động kinh tế, ở đó có quan hệ lợi ích. Trong đó, có mấy quan hệ lợi ích kinh tế cơ bản?

~~Bốn~~

Câu 172: Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, xuất phát từ mấy lý do cơ bản?

~~Ba~~.

Câu 173: Trên thế giới đến nay tồn tại các loại thị trường cơ bản nào?

Thị trường hàng hóa, thị trường vốn, thị trường công nghệ, thị trường hàng hóa sức lao động

Câu 174: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam là gì?

Là nền kinh tế vận hành theo các quy luật của thị trường đồng thời góp phần hướng tới từng bước xác lập một xã hội mà ở đó dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; có sự điều tiết của Nhà nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo

Câu 175: Lý do gì Việt Nam phải tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa?

Do thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa còn chưa đồng bộ, hệ thống thể chế còn chưa đầy đủ, hệ thống thể chế còn kém hiệu lực, hiệu quả, kém đầy đủ các yếu tố thị trường và các loại thị trường

Câu 176: Mục đích con người tiến hành các hoạt động kinh tế là gì?

Để thỏa mãn các nhu cầu vật chất, nâng cao phuơng thức và mức thỏa mãn các nhu cầu vật chất của mình

Câu 177: Đảng ta khẳng định: Thời gian tồn tại và phát triển của các thành phần kinh tế ở nước ta bao lâu?

Lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh

Câu 178: Trong nền kinh tế nước ta hiện nay có hình thức phân phối nào?

Phân phối **theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế**, theo mức đóng góp các nguồn lực khác vào sản xuất kinh doanh, phân phối thông qua phúc lợi xã hội

Câu 179: Vì sao trong thời kỳ quá độ lén chủ nghĩa xã hội, nước ta còn tồn tại nhiều thành phần kinh tế?

Những thành phần kinh tế cũ vẫn còn và xuất hiện thêm nhiều thành phần kinh tế mới

Câu 180: Xây dựng và hoàn thiện thể chế về hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam hiện nay cần tập trung vào các nhiệm vụ nào?

Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh hệ thống pháp luật và các thể chế liên quan đáp ứng yêu cầu thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam, thực hiện nhất quán chủ trương đa phương hóa, đa dạng hóa trong hợp tác kinh tế quốc tế, không để bị lệ thuộc vào một số ít thị trường

Câu 181: Trong các nhân tố tăng trưởng kinh tế, Đảng ta xác định nhân tố nào là quyết định nhất của tăng trưởng nhanh và bền vững?

Con người

Câu 182: Lợi ích kinh tế là gì?

Lợi ích vật chất, lợi ích thu được khi thực hiện các hoạt động kinh tế của con người

Câu 183: Doanh nghiệp FDI thuộc thành phần kinh tế nào?

Có vốn đầu tư nước ngoài

Câu 184: Vai trò của lợi ích kinh tế đối với các chủ thể kinh tế – xã hội thể hiện ở khía cạnh chủ yếu nào?

Lợi ích kinh tế là động lực trực tiếp của các thể chế kinh tế và hoạt động kinh tế xã hội, **lợi ích kinh tế là cơ sở thúc đẩy sự phát triển các lợi ích khác**

Câu 185: Trong văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII (01/2016) của Đảng, có nêu quan điểm nào sau đây thuộc nguyên tắc lợi ích vì dân?

Đối mới phải luôn luôn quán triệt quan điểm dân là gốc, vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc

Câu 186: Các quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường chịu tác động của các nhân tố nào?

Trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, địa vị của chủ thể trong hệ thống quan hệ sản xuất xã hội, **chính sách phân phối thu nhập của nhà nước, hội nhập kinh tế quốc tế**

Câu 187: Nền kinh tế tri thức được xem là gì?

Một nấc thang phát triển của lực lượng sản xuất

Câu 188: Sự khác biệt cơ bản giữa kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa ở vấn đề nào?

Có sự điều tiết của nhà nước xã hội chủ nghĩa

Câu 189: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX (4/2001) của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định mô hình kinh tế tổng quát trong thời kỳ quá độ ở nước ta là gì?

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Câu 190: Để đảm bảo hài hòa các lợi ích kinh tế, nhà nước có vai trò như thế nào?

Bảo vệ lợi ích hợp pháp, tạo môi trường thuận lợi, điều hòa lợi ích cá nhân doanh nghiệp–xã hội, kiểm soát, ngăn ngừa tiêu cực đối với sự phát triển xã hội, giải quyết những mâu thuẫn trong quan hệ lợi ích kinh tế

Câu 191: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam phải thực hiện gắn tăng trưởng kinh tế với vấn đề gì?

Công bằng xã hội

Câu 192: Phát triển kinh tế ở Việt Nam đi đôi với vấn đề gì?

Phát triển văn hóa – xã hội

Câu 193: Trong quản lý và phát triển các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, cần phát huy vấn đề gì?

Mặt tích cực có lợi cho đất nước, đồng thời kiểm tra, kiểm sát, kiểm soát, thực hiện công khai, minh bạch, ngăn chặn, hạn chế mặt tiêu cực

Câu 194: Xây dựng và hoàn thiện thể chế về hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam hiện nay cần tập trung vào mấy nhiệm vụ?

Hai

Câu 195: Phương thức và mức độ thỏa mãn các nhu cầu vật chất trước hết phụ thuộc vào gì?

Số lượng, chất lượng hàng hóa và dịch vụ mà xã hội có được

Câu 196: Nền kinh tế thị trường Việt Nam khác với nền kinh tế thị trường khác ở chỗ nào?

Nhà nước phải được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

Câu 197: Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là bước đi quan trọng nhằm vấn đề gì?

Xã hội hóa nền sản xuất xã hội, là bước đi tất yếu của sự phát triển từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn, là bước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội

Câu 198: Thể chế kinh tế là gì?

Là hệ thống quy tắc, pháp luật, bộ máy quản lý và cơ chế vận hành nhằm điều chỉnh hành vi của các chủ thể kinh tế, các hành vi sản xuất kinh doanh và các quan hệ kinh tế

Câu 199: Đại hội XII của Đảng có sự phát triển mới bằng việc đưa ra quan niệm: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển đất nước, đó là nền kinh tế như thế nào?

Nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

Câu 200: Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thông qua nội dung nào?

Cương lĩnh, đường lối phát triển kinh tế – xã hội và các chủ trương, quyết sách lớn trong từng thời... phát triển của đất nước

Câu 201: Nhà nước ta quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thông qua nội dung nào?

Pháp luật, các chiến lược, kế hoạch, quy hoạch và cơ chế chính sách cùng các công cụ kinh tế trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc của thị trường

Câu 202: Tổng kết thực tiễn đổi mới kinh tế, Đại hội IX khẳng định: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là gì?

Mô hình kinh tế tổng quát trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta

Câu 203: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI (01/2011) của Đảng khẳng định: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là gì?

Nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam lãnh đạo

Câu 204: Mục tiêu kinh tế thị trường định hướng xã hội ở Việt Nam là gì?

Phương tiện để phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội; nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

Câu 205: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI (01/2011) của Đảng có sự phát triển mới bằng việc đưa ra quan niệm: “*Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo*”, nhằm mục tiêu gì?

Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

Câu 206: Các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế ở nước ta như thế nào?

Bình đẳng, hợp tác, cạnh tranh cùng phát triển theo pháp luật

Câu 207: Trong quản lý và phát triển các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, cần phát huy những gì?

Mặt tích cực có lợi cho đất nước

Câu 208: Để phát triển thành công kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam cần phải phát huy những gì?

Sức mạnh về trí tuệ, nguồn lực và sự đồng thuận của toàn dân tộc

Câu 209: Việc ứng dụng và trang bị những thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại vào quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế - xã hội, gọi là quá trình gì?

Hiện đại hóa

Câu 210: Hiện đại hóa là quá trình ứng dụng và trang bị những thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại vào quá trình gì?

Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế - xã hội

Câu 211: Chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động kinh tế và quản lý kinh tế - xã hội từ sử dụng sức lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động cùng với công nghệ, phương tiện, phương pháp tiên tiến, hiện đại nhằm tạo ra năng suất lao động xã hội cao, gọi là quá trình gì?

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Câu 212: Vì sao nước ta công nghiệp hóa gắn liền với hiện đại hóa?

Vì công nghiệp hóa muộn hơn so với các nước khác

Câu 213: Nước ta thực hiện công nghiệp hóa với mục đích gì?

Tạo ra năng suất lao động xã hội cao

Câu 214: Một trong những tác động to lớn, toàn diện của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta là gì?

Tạo tiền đề thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội

Câu 215: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam có mấy đặc điểm chủ yếu?

Bốn

Câu 216: Theo Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lê nin: “*Quá trình chuyển đổi nền sản xuất xã hội từ dựa trên lao động thủ công là chính sang nền sản xuất xã hội dựa chủ yếu trên lao động bằng máy móc nhằm tạo ra năng suất lao động xã hội cao*”, quá trình đó gọi là gì?

Công nghiệp hóa

Câu 217: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam nhằm thực hiện mục tiêu gì?

Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

Câu 218: Việc tiếp thu và phát triển khoa học, công nghệ mới, hiện đại của các nước kém phát triển có thể thực hiện bằng mấy con đường cơ bản?

Ba

Câu 219: Để chủ động hội nhập kinh tế quốc tế một cách có hiệu quả, trong thời gian tới cần chú ý thực hiện mấy giải pháp cụ thể?

Bốn

Câu 220: Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất (1.0) bắt đầu vào thời gian nào?

Giữa thế kỷ XVIII đến giữa thế kỷ XIX

Câu 221: Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất (1.0) khởi phát từ nước nào?

Anh

Câu 222: Cách mạng công nghiệp lần thứ hai (2.0) bắt đầu vào thời gian nào?

Năm cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX

Câu 223: Cách mạng công nghiệp lần thứ ba (3.0) bắt đầu vào thời gian nào?

Những năm đầu thập niên 60 thế kỷ XX đến cuối thế kỷ XX

Câu 224: Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) được đề cập lần đầu tiên ở đâu, vào năm nào?

Hội chợ triển lãm công nghệ Hannover ở Cộng hòa liên bang Đức, năm 2011

Câu 225: Phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất, xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lý, hiện đại và hiệu quả ở nước ta hiện nay, là muốn đề cập vấn đề gì?

Nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Câu 226: Cơ cấu kinh tế là tổng thể hữu cơ giữa cơ cấu ngành kinh tế với yếu tố nào?

Vùng kinh tế và thành phần kinh tế

Câu 227: Cơ cấu nào nói lên xu hướng chuyển dịch của cơ cấu kinh tế nước ta?

Nông, công nghiệp và dịch vụ hiện đại

Câu 228: Trong sản xuất, kinh doanh cần lựa chọn ngành, mặt hàng có khả năng cạnh tranh cao, phù hợp với nhu cầu của thị trường trong nước và thế giới, nhất là khi nước ta là thành viên của WTO, đó là gì?

Trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Câu 229: Tổ chức và phát triển kinh tế (OCED) đưa ra định nghĩa “*Kinh tế tri thức*” là gì?

Là “Nền kinh tế **trong đó sự sản sinh ra**, phô cập và sử dụng tri thức giàu vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển kinh tế, tạo ra của cải, nâng cao chất lượng cuộc sống”

Câu 230: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) dựa trên “ba trụ cột” chính là gì?

Kỹ thuật số, công nghệ sinh học và vật lý

Câu 231: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động kinh tế và quan lý kinh tế - xã hội từ sử dụng sức lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động cùng với công nghệ, phương tiện, phương pháp tiên tiến, hiện đại, là nhằm vào vấn đề gì?

Tạo ra năng suất lao động xã hội cao

Câu 232: Công nghiệp hóa kiểu Liên Xô, dựa trên con đường nào?

Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng

Câu 233: Công nghiệp hóa ở Nhật Bản và các nước nhóm NICs, dựa trên con đường nào?

Xây dựng chiến lược phát triển khoa học, công nghệ nhiều tầng, kết hợp cả công nghệ truyền thống và công nghệ hiện đại, vừa nghiên cứu chế tạo vừa chuyển giao công nghệ từ các nước phát triển hơn

Câu 234: Ở nước ta, công nghiệp hóa phải gắn liền với hiện đại hóa là nhằm mục đích gì?

Tránh tụt hậu xa hơn về kinh tế, kỹ thuật – công nghệ giữa nước ta với khu vực và thế giới

Câu 235: Nhà máy lọc dầu Dung Quất, nhà máy xơ sợi Đình Vũ, các nhà máy Ethanol các tỉnh, giá thành sản phẩm trong sản xuất cao hơn giá cả thị trường nguyên nhân chủ yếu là do yếu tố gì?

Công nghệ lạc hậu

Câu 236: Muốn giảm thời gian lao động cá biệt của hàng hóa thấp hơn thời gian lao động xã hội cần thiết thì yếu tố có tính quyết định là yếu tố nào?

Chất lượng nguồn nhân lực

Câu 237: Một trong những nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa về phát triển lực lượng sản xuất là gì?

Đào tạo đội ngũ người lao động có chuyên môn kỹ thuật cao

Câu 238: Thực hiện cơ khí hóa nền sản xuất xã hội bằng cách chuyển nền sản xuất. Hãy chọn nội dung đúng nhất với quá trình chuyển đổi đó?

Từ kỹ thuật thủ công sang **dựa trên kỹ thuật cơ khí**

Câu 239: Quan điểm về công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) là gì?

Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết, giải phóng mọi nguồn lực, các biện pháp thích ứng phải được thực hiện đồng bộ, phát huy sức sáng tạo của toàn dân

Câu 240: Để công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam cần phải chuẩn bị những nội dung nào?

Tạo lập những điều kiện để có thể thực hiện chuyển đổi từ nền sản xuất – xã hội lager sang nền sản xuất – xã hội tiên bộ, thực hiện các nhiệm vụ để chuyển đổi nền sản xuất – xã hội lạc hậu sang nền sản xuất – xã hội hiện đại

Câu 241: Người nông dân ở nước ta đang áp dụng mạnh mẽ máy móc vào sản xuất, vừa đưa các loại giống cây trồng; vật nuôi mới có năng suất cao là thể hiện quá trình gì?

Công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Câu 242: Ở nước ta hiện nay, muốn xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, rút ngắn khoảng cách tụt hậu về kinh tế, tạo ra năng suất lao động xã hội cao, cần phải làm gì?

Thúc hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Câu 243: Tiếp tục đổi mới cơ cấu nền kinh tế, Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ Năm (khóa XII) xác định kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, trong đó doanh nghiệp Nhà nước phải như thế nào?

Là một bộ phận then chốt của kinh tế Nhà nước

Câu 244: Nghị quyết Hội nghị lần thứ Năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) đã xác định thành phần kinh tế nào đóng vai trò là nòng cốt để phát triển kinh tế độc lập, tự chủ?

Kinh tế Nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân

Câu 245: Để xây dựng thành công nền kinh tế độc lập tự chủ đi đôi với tích cực và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, đòi hỏi Việt Nam phải thực hiện mấy biện pháp?

Năm

Câu 246: Nền kinh tế độc lập, tự chủ là nền kinh tế như thế nào?

Không bị lệ thuộc, phụ thuộc vào nước khác, người khác

Câu 247: Hiện nay, Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với bao nhiêu nước?

187 nước

Câu 248: Hiện nay, Việt Nam đã có quan hệ kinh tế với bao nhiêu quốc gia và vùng lãnh thổ?

223 nước và vùng lãnh thổ

Câu 249: Độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế có mối quan hệ với nhau như thế nào?

Biện chứng

Câu 250: Đầu mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là nhiệm vụ trọng tâm nhằm xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, giúp cho Việt Nam như thế nào?

Đi tắt, đón đầu, tránh được nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với các nước khác